

DIRECT COSTS OF TREATMENT FOR MENTAL AND BEHAVIORAL DISORDERS DUE TO ALCOHOL USE AT QUANG NINH MENTAL HEALTH HOSPITAL IN 2023

Nguyen Trong Tai^{1*}, Pham Thi Thuy², Nguyen Ha Anh³, Vu Minh Hanh²

¹Hanoi Medical University

²Quang Ninh Mental Health Hospital

³Hanoi Medical University

Received 29 October 2024

Accepted 24 March 2025

Abstract: Alcohol abuse has caused many types of mental disorders, behavior, depression, and seriously affected public health and the cost of treatment. Therefore, this study with the **Objective:** To analyze the treatment costs of mental and behavioral disorders due to alcohol use at the Quang Ninh Provincial Mental Health Hospital. **Methodology:** Cross-sectional description based on data stored on the computer of Quang Ninh Mental Health Hospital from January 1, 2023 to December 31, 2023. **Results:** The direct cost for each treatment session was $4,088,885.1 \pm 2,468,500.4$ VND, the highest direct cost per treatment session was 9,226,470.0 VND. Regarding the cost components for treatment, hospital bed costs account for the highest proportion. **Conclusion:** This study presents empirical evidence regarding the direct costs of treatment classified by disease, the direct costs associated with each cost component, and the desire to monitor this trend in the future.

Keywords: Direct costs, Mental and behavioral disorders due to use of alcohol, F10.

* Corresponding author

E-mail address: trongtai@hmu.edu.vn

<https://doi.org/10.56086/jcvb.v5i1.204>

CHI PHÍ TRỰC TIẾP CHO ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN TÂM THẦN VÀ HÀNH VI DO SỬ DỤNG RƯỢU TẠI BỆNH VIỆN BẢO VỆ SỨC KHOẺ TÂM THẦN QUẢNG NINH 2023

Nguyễn Trọng Tài^{1*}, Phạm Thị Thuý², Nguyễn Hạ Anh³, Vũ Minh Hạnh²

¹Trường Đại học Y Hà Nội

²Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe Tâm thần Quảng Ninh

³Đại học Y Hà Nội

Nhận ngày 29 tháng 10 năm 2024

Chấp nhận đăng ngày 24 tháng 03 năm 2025

Tóm tắt: Việc lạm dụng rượu đã gây ra nhiều loại rối loạn tâm thần, hành vi, trầm cảm, và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng và vấn đề chi phí cho điều trị. Do vậy, nghiên cứu này với **Mục tiêu:** Phân tích chi phí điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần tỉnh Quảng Ninh. **Phương pháp nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang dựa trên dữ liệu được lưu trữ trên máy tính của bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh từ 1/1/2023 đến 31/12/2023. **Kết quả:** Chi phí trực tiếp cho mỗi đợt điều trị là $4.088.885,1 \pm 2.468.500,4$ VNĐ, chi phí trực tiếp cho mỗi đợt điều trị cao nhất là 9.226.470,0 VNĐ. Về các cấu phần chi phí cho điều trị, chi phí giường bệnh chiếm tỷ lệ cao nhất. **Kết luận:** Nghiên cứu đưa ra minh chứng thực tế về chi phí trực tiếp cho điều trị theo phân loại bệnh, chi phí trực tiếp đối với từng cấu phần chi phí và mong muốn theo dõi xu hướng này trong thời gian tới

Từ khóa: Chi phí trực tiếp, Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu, F10.

1. Đặt vấn đề

Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu đang trở thành một vấn đề sức khỏe công cộng ngày càng nghiêm trọng trên toàn cầu, với ước tính khoảng 283 triệu người trên 15 tuổi bị rối loạn sử dụng rượu vào năm 2016 [1]. Tại Việt Nam, tỷ lệ sử dụng rượu ở mức có hại đã tăng từ 25,1% năm 2010 lên 44,2% năm 2016, cho thấy xu hướng gia tăng đáng lo ngại [2]. Sử dụng rượu quá mức

không chỉ gây ra các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng mà còn tạo ra gánh nặng kinh tế đáng kể cho xã hội, với chi phí ước tính lên tới 1,3-3,3% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ở các nước có thu nhập trung bình và thấp [3]. Tại Mỹ, nghiên cứu ước tính rằng các rối loạn liên quan đến rượu gây thiệt hại 10,2 tỷ đô la mỗi năm [6]. Tại Việt Nam, nghiên cứu đã chỉ ra rằng chi phí điều trị nội trú rối loạn tâm thần do rượu tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

năm 2020 là khoảng 6.287.920 vnd/ đợt điều trị [7].

Tác động của rối loạn sử dụng rượu đến sức khỏe tâm thần là vô cùng đáng kể, với khoảng 30-40% bệnh nhân nhập viện tâm thần có liên quan đến việc sử dụng rượu [4]. Điều trị cho các rối loạn này không chỉ phức tạp mà còn tốn kém, tạo ra áp lực lớn cho hệ thống y tế và ngân sách chăm sóc sức khỏe [5]. Tại Việt Nam, mặc dù đã có những tiến bộ trong việc cải thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần, nhưng vẫn còn nhiều thách thức trong việc đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn lực hạn chế.

Trong bối cảnh đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này với mục tiêu mô tả chi phí trực tiếp cho điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe Tâm thần tỉnh Quảng Ninh năm 2023.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Toàn bộ bệnh nhân đến khám và điều trị nội trú tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh. Từ ngày 1/1/2023 đến 31/12/2023.

- Tiêu chuẩn chấp thuận: Lấy toàn bộ bệnh nhân đến khám và điều trị nội trú về rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (có

mã ICD-10: F10) tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh từ tháng 1/1/2023 đến tháng 31/12/2023.

- Tiêu chuẩn loại trừ: Những người bỏ điều trị và thông tin về chi phí không được lưu trên máy tính của bệnh viện.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: từ ngày 1/1/2023 đến 31/12/2023.

- Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe Tâm thần Quảng Ninh.

2.3. Thiết kế nghiên cứu

Mô tả cắt ngang trên dữ liệu hồi cứu được lưu trên máy tính của bệnh viện về các chi phí trực tiếp cho điều trị của điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần tỉnh Quảng Ninh năm 2023, được dựa trên sự phân loại của mã ICD-10 và phân tích trung bình cơ cấu của các chi phí này.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

2.4.1. Cỡ mẫu và phương pháp thu thập

Thống kê toàn bộ số trường hợp đến khám và điều trị nội trú ở Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh từ tháng 1/1/2023 đến tháng 31/12/2023 được trích xuất từ phần mềm quản lý ca bệnh của bệnh viện ($n_{2023} = 28.171$).

Sau khi tổng hợp, chúng tôi chọn ra được 673 bệnh nhân mắc rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu.

2.4.2. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được làm sạch trước khi đưa vào phân tích và được tiến hành với phương pháp phân tích thống kê mô tả là: Trung bình, Trung vị, độ lệch chuẩn, giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất. Và các số liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm STATA và phần mềm Excel.

2.4.3. Chỉ số nghiên cứu

Bài báo đưa ra một số Chỉ số về tổng chi phí cho mỗi đợt điều trị và những chỉ số về chi phí trực tiếp cho mỗi đợt điều trị.

2.4.4. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện sau khi được sự chấp thuận và đồng ý của ban lãnh đạo Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh cho phép sử dụng số liệu để thực hiện nghiên cứu. Lấy thông tin dựa trên việc chẩn đoán và điều trị bệnh nhân hàng ngày, không ảnh hưởng đến tinh thần và thể chất người bệnh. Các thông tin thu thập được từ các đối tượng chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu và hoàn toàn được đảm bảo tính bí mật. Trung thực, khách quan trong quá trình phân tích, xử lý số liệu.

3. Kết quả nghiên cứu

Bảng 1. Chi phí trực tiếp cho bệnh nhân theo mã ICD-10 năm 2023

S T T	Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu	Mã ICD	N	%	Tổng chi phí cho bệnh	Chi phí			SD
						cho mỗi đợt điều trị	Chi phí nhiều nhất	Chi phí ít nhất	
1	Rối loạn loạn thần do rượu	F10.5	334	49,6	1.265.918.905,0	3.790.176,4	9.226.470,0	34.500,0	2.637.354,0
2	Các rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng rượu	F10.8	148	22,0	754.822.542,0	5.100.152,3	8.771.200,0	243.239,0	2.306.045,8
3	Trạng thái cai rượu	F10.3	144	21,4	547.494.930,0	3.802.048,1	8.264.342,0	240.000,0	1.885.129,8

Khác (F10.0;F10.1;F 4 10.2;F10.4;F10 .7;F10.9)	47	7,0	183.583.276,0	3.906.027,1	8.337.280,0	333.550,0	2.528.626,1
TỔNG	673	100	2.751.819.653,0	4.088.885,1	9.226.470,0	34.500,0	2.468.500,4

(Đơn vị: vnd - Việt Nam đồng).

Nghiên cứu của chúng tôi đã khảo sát 673 bệnh nhân mắc rối loạn tâm thần và hành vi do rượu. Trong số đó, 334 bệnh nhân (49,6%) được chẩn đoán mắc rối loạn loạn thần do rượu. Chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu là 4.088.885,1 ± 2.468.500,4 vnd. Phân tích chi tiết cho thấy, chi phí trung bình cao nhất thuộc về các rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng rượu (5.100.152,3 ±

2.306.045,8 vnd). Các bệnh còn lại có chi phí trung bình lần lượt là các bệnh khác (3.906.027,1 ± 2.528.626,1 vnd), và trạng thái cai rượu (3.802.048,1 ± 1.885.129,8 vnd) và rối loạn loạn thần do rượu (3.790.176,4 ± 2.637.354,0 vnd). Đáng chú ý, rối loạn loạn thần do rượu thể hiện sự biến động lớn nhất về chi phí điều trị, với chi phí cao nhất cho một đợt điều trị là 9.226.470,0 vnd và thấp nhất là 34.500,0 vnd.

Bảng 2. Phân loại cấu phần chi phí trực tiếp năm 2023

STT	Chi phí trực tiếp cho Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu	Tổng chi phí	Chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị	Chi phí nhiều nhất	Chi phí ít nhất	SD
1	Tổng chi phí cho điều trị	2.751.819.653,0	4.088.885,1	9.226.470,0	34.500,0	2.468.500,4
2	Tổng chi phí cho xét nghiệm	175.859.200,0	261.306,4	1.449.400,0	0	201.999,0
3	Tổng chi phí cho chẩn đoán hình ảnh	213.907.800,0	317.842,2	740.200,0	0	212.991,1
4	Tổng chi phí cho tiền thuốc	242.232.625,0	359.929,6	1.827.320,0	0	258.197,4
5	Tổng chi phí cho tiền máu	0	0	0	0	0

STT	Chi phí trực tiếp cho Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu	Tổng chi phí	Chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị	Chi phí nhiều nhất	Chi phí ít nhất	SD
6	Tổng chi phí cho phẫu thuật, thủ thuật	2.251.800,0	3.345,9	594.600,0	0	35.373,3
7	Tổng chi phí cho vật tư y tế	6.831.308,0	10.150,5	150.700,0	0	20.143,6
8	Tổng chi phí cho tiền khám bệnh	23.460.850,0	34.860,1	160.000,0	10.350,0	4.980,5
9	Tổng chi phí cho giường bệnh	1.824.066.150,0	2.710.350,9	6.454.950,0	0	1.885.523,6
10	Tổng chi phí do bệnh nhân chi trả	570.632.219,2	847.893,3	4.126.830,0	0	700.663,3
11	Tổng chi phí do Bảo hiểm y tế chi trả	2.043.057.433,9	3.035.746,6	7.237.177,0	34.500,0	1.821.260,0

(Đơn vị: vnd - Việt Nam đồng).

Theo nghiên cứu của chúng tôi, tổng chi phí trực tiếp cho điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu là 2.751.819.653,0 vnd. Chi phí giường bệnh chiếm phần lớn trong tổng chi phí, đạt 1.824.066.150,0 vnd, trung bình mỗi đợt điều trị, bệnh nhân chi trả 2.710.350,9 ± 1.885.523,6 vnd cho giường bệnh. Các cấu phần chi phí khác theo thứ tự giảm dần về tổng chi phí bao gồm: thuốc (242.232.625,0 vnd), chẩn đoán hình ảnh (213.907.800,0 vnd), và xét nghiệm (175.859.200,0 vnd). Tổng chi phí thấp nhất là cho tiền khám bệnh (23.460.850,0 vnd), tiền chi phí cho vật tư y tế (6.831.308,0 vnd) và tiền chi phí cho phẫu

thuật, thủ thuật (2.251.800,0 vnd). Trung bình chi phí cho mỗi đợt khám bệnh là 34.860,1 ± 4.980,5 vnd với mức nhiều nhất và ít nhất lần lượt là 160.000,0 vnd và 10.350,0 vnd. Mức chi trả nhiều nhất cho giường bệnh (6.454.950,0 vnd), thuốc (1.827.320,0 vnd) và xét nghiệm (1.449.400,0 vnd) cao hơn so với những cấu phần khác. Bên cạnh đó, Bảo hiểm y tế đã chi trả tổng cộng 2.043.057.433,9 vnd, chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị 3.035.746,6 ± 1.821.260,0 vnd, với mức chi trả nhiều nhất là 7.237.177,0 vnd và mức chi trả thấp nhất là 34.500,0 vnd. Trong khi đó, tổng chi phí do bệnh nhân chi trả là 570.632.219,2 vnd, với chi phí trung

binh cho mỗi lần điều trị $847.893,3 \pm 700.663,3$ vnd.

4. Bàn luận

4.1. Chi phí trực tiếp điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu

Nghiên cứu được thực hiện tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh trong năm 2023. Nghiên cứu đã khảo sát 673 bệnh nhân mắc rối loạn tâm thần và hành vi do rượu, trong đó bệnh nhân được chẩn đoán mắc rối loạn tâm thần do rượu chiếm tỷ lệ lớn nhất (49,6%). Chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu của bệnh nhân tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh là $4.088.885,1 \pm 2.468.500,4$ vnd. Kết quả này thấp hơn so với chi phí điều trị bệnh nhân nội trú ($6.287.920$ vnd / đợt điều trị) và cao hơn so với điều trị bệnh nhân ngoại trú (148.064 vnd / đợt điều trị) trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Giàu và cộng sự tại bệnh viện tâm thần tỉnh Tiền Giang năm 2020 [7]. Nghiên cứu khác về chi phí điều trị rối loạn tâm thần tại Thượng Hải cho thấy sự gia tăng đáng kể từ năm 2011 đến 2015. Số lượt nhập viện tăng từ khoảng 11.000 lên 14.000, với tổng chi phí tăng gần gấp đôi, đạt 42,13 triệu USD vào năm 2015. Chi phí trung bình cho mỗi ca nhập viện năm 2015 là khoảng 3.000 USD. Dự báo đến năm 2030, chi phí trung

binh mỗi lần nhập viện có thể được ước tính là 7394,17 USD, với tổng chi phí hàng năm sẽ đạt trên 100,52 triệu USD. Trên phạm vi toàn Trung Quốc, tổng chi phí hàng năm cho rối loạn tâm thần đã tăng mạnh từ năm 2005 đến 2013. Đối với bệnh nhân cá nhân, chi phí tăng từ 1,094,8 nhân dân tệ lên 3,665,4 nhân dân tệ. Đối với toàn xã hội, chi phí tăng từ 21 tỷ lên đến 88,8 tỷ nhân dân tệ. Qua đó cho thấy bệnh tâm thần gây tổn thất rất lớn về kinh tế cho các quốc gia trên thế giới. Phân tích chi tiết cho thấy, chi phí trung bình cho 3 bệnh phổ biến nhất lần lượt là các rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng rượu ($5.100.152,3 \pm 2.306.045,8$ vnd), trạng thái cai rượu ($3.802.048,1 \pm 1.885.129,8$ vnd) và rối loạn tâm thần do rượu ($3.790.176,4 \pm 2.637.354,0$ vnd).

4.2. Phân loại cấu phần chi phí trực tiếp cho bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu

Về cấu phần chi phí cho các đợt điều trị, chi phí giường bệnh chiếm phần lớn trong tổng chi phí điều trị bệnh, trung bình mỗi đợt điều trị bệnh nhân chi trả $2.710.350,9 \pm 1.885.523,6$ vnd cho giường bệnh, với mức chi trả nhiều nhất là $6.454.950,0$. Chi phí này thường chiếm tỷ lệ lớn nhất bởi thời gian nằm viện của bệnh nhân thường kéo dài. Đối với việc điều trị, đòi hỏi được giám sát y tế liên

tục, khiến chi phí giường bệnh trở thành vô cùng tốn kém. Bên cạnh đó, tình trạng bệnh và khả năng hồi phục của từng bệnh nhân là khác nhau, điều này ảnh hưởng đến sự biến động về khoản chi phí này. Chi phí cho tiền thuốc, tiền xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh ở mức trung bình. Bên cạnh đó chi phí cho tiền khám, sử dụng vật tư y tế và cho phẫu thuật, thủ thuật ở mức thấp. Điều này lý giải bệnh nhân mắc các bệnh liên quan đến sức khỏe tâm thần thường có thời gian nằm viện kéo dài và không cần phải can thiệp bằng thủ thuật, phẫu thuật nhiều. Kết quả này cũng tương tự như trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Giàu và cộng sự, chi phí giường bệnh chiếm tỷ trọng cao nhất, sau đó đến chi phí thuốc, cận lâm sàng, vật tư y tế và thủ thuật [7].

Bên cạnh đó, Bảo hiểm y tế đã chi trả tổng cộng 2.043.057.433,9 VNĐ, chi phí trung bình cho mỗi lần điều trị $3.035.746,6 \pm 1.821.260,0$ VNĐ, với mức chi trả nhiều nhất là 7.237.177,0 VNĐ và mức chi trả thấp nhất là 34.500,0 VNĐ. Trong khi, tổng chi phí do bệnh nhân chi trả là 570.632.219,2 VNĐ, với chi phí trung bình cho mỗi lần điều trị $847.893,3 \pm 700.663,3$ VNĐ. Kết quả này cũng gần tương tự như chi phí điều trị trung bình của người bệnh có bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Lê Văn Thịnh giai đoạn 01 - 06/2023, với $600.000 \pm$

400.000 VNĐ / đợt điều trị đối với điều trị ngoại trú và $1.800.000 \pm 900.000$ VNĐ / đợt điều trị đối với điều trị nội trú trên bệnh nhân mắc rối loạn tâm thần và hành vi nói chung [8].

Phần lớn các nghiên cứu trước đây về chi phí điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tập trung vào gánh nặng tài chính và xã hội, ít nghiên cứu đi sâu vào phân tích chi tiết các cấu phần chi phí. Nghiên cứu của chúng tôi cung cấp dữ liệu cụ thể và có hệ thống về các cấu phần chi phí, giúp các cơ quan y tế điều chỉnh chính sách chi tiêu một cách hợp lý hơn. Các kết quả nghiên cứu này cũng là cơ sở để xây dựng các chương trình đào tạo và chiến lược quản lý nhằm giảm thiểu các chi phí không cần thiết và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực trong hệ thống y tế.

5. Kết luận và kiến nghị

Chi phí trực tiếp trong điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần Quảng Ninh trong năm 2023 là 2.751.819.653,0 VNĐ, chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị là $4.088.885,1 \pm 2.468.500,4$ VNĐ. Các rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng rượu là bệnh có chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị cao nhất. Về cấu phần chi phí cho các đợt điều trị, chi phí giường bệnh chiếm phần lớn

trong tổng chi phí điều trị bệnh, tiếp theo là chi phí cho tiền thuốc, tiền chẩn đoán hình ảnh và xét nghiệm, chi phí cho tiền khám, sử dụng vật tư y tế và cho phẫu thuật, thủ thuật ở mức thấp. Ngoài ra, chi phí trung bình cho mỗi lần điều trị người bệnh phải trả là $847.893,3 \pm 700.663,3$ VNĐ, trong khi đó, bảo hiểm y tế cho trả $3.035.746,6 \pm 1.821.260,0$ VNĐ cho mỗi đợt điều trị, với mức cao nhất lên đến $7.237.177,0$ VNĐ / 1 đợt điều trị.

Nghiên cứu này của chúng tôi đưa ra mức chi phí trực tiếp điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại Bệnh viện Bảo vệ Sức khỏe Tâm thần Quảng Ninh, cung cấp bằng chứng thực tế về các cấu phần chi phí và xu hướng biến động. Để có thể áp dụng hiệu quả vào thực tiễn, chúng tôi khuyến nghị các cơ quan quản lý y tế và bệnh viện cân nhắc một số biện pháp nhằm tối ưu hóa chi phí điều trị. Cụ thể, các bệnh viện có thể triển khai các chương trình đào tạo để tăng cường năng lực cho đội ngũ y tế, giảm bớt thời gian và chi phí điều trị thông qua việc sử dụng các phương pháp điều trị hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý y tế cần xem xét việc phân bổ thêm nguồn lực cho các chương trình phòng ngừa lạm dụng rượu, từ đó giảm thiểu số lượng ca nhập viện và gánh nặng chi phí trong dài hạn. Ngoài ra, chúng tôi cũng khuyến nghị tiếp tục theo dõi và phân tích các yếu tố ảnh

hưởng đến chi phí điều trị để xây dựng các chính sách phù hợp, đảm bảo tính bền vững trong phân bổ tài nguyên cho lĩnh vực y tế công cộng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Global status report on alcohol and health 2018. Available from: <https://www.who.int/publications/i/item/9789241565639>.
- [2] Pham CV, Tran HTD, Tran NT. Alcohol Consumption and Binge Drinking Among Adult Population: Evidence From the CHILILAB Health and Demographic Surveillance System in Vietnam. *J Public Health Manag Pract.* 2018;24 Suppl 2:S67–73.
- [3] Rehm J, Mathers C, Popova S, Thavorncharoensap M, Teerawattananon Y, Patra J. Global burden of disease and injury and economic cost attributable to alcohol use and alcohol-use disorders. *Lancet.* 2009 Jun 27;373(9682):2223–33.
- [4] Tran BX, Moir M, Latkin CA, Hall BJ, Nguyen CT, Ha GH, et al. Global research mapping of substance use disorder and treatment 1971–2017: implications for priority setting. *Subst Abuse Treat Prev Policy.* 2019 May 17;14:21.
- [5] Quality of Life in Substance Use Disorders. Available from:

<https://imsear.searo.who.int/items/19658d20-580e-4ec2-91c9-b485edd4c530>

[6] Li M, Peterson C, Xu L, Mikosz CA, Luo F. Medical Costs of Substance Use Disorders in the US Employer-Sponsored Insurance Population. *JAMA Netw Open*. 2023 Jan 3;6(1):e2252378. doi:

10.1001/jamanetworkopen.2022.52378.

PMID: 36692881; PMCID: PMC9972180.

[7] Giàu NT, Vân NTN, Phụng TTT. Phân tích chi phí điều trị bệnh nhân tâm thần tại bệnh viện tâm thần Tiền Giang năm 2020. *ctump*. 2021;(43):133–9.

[8] Vũ HTN, Khanh TV, Thiện TT, Dương ĐQ. Phân tích chi phí trực tiếp y tế trong điều trị cho người có bảo hiểm y tế tại bệnh viện Lê Văn Thịnh năm 2023. *VMJ*. 2024;530(1B).